

Số: 80/2022/QĐST-HNGĐ

Phú Bình, ngày 28 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoi và bà Vũ Thị Lệ.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 24, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2022/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị M - Sinh ngày: 28/01/1996;

Nơi ĐKKHKT: Xóm D, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- *Bị đơn*: Anh Đào Văn S - Sinh ngày: 19/9/1986;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm D, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị M và anh Đào Văn S tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Sau khi ly hôn chị M là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đào Thị Minh H - Sinh ngày 24/12/2013 và cháu Đào

Minh H1 - Sinh ngày 23/7/2016, anh S là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đào Minh K - Sinh ngày 20/01/2018 cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị M và anh S đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh S và chị M cho đến khi có yêu cầu.

- Về quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung: Chị M và anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị M và anh Đào Văn S đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị M tự nguyện nhận nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai thu số 0002791 ngày 05 tháng 5 năm 2022. Chị M đã nộp đủ án phí Ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND, THADS huyện Phú Bình;
- UBND xã Đ, Huyện P,
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn MToản

